SHIN YI
VỮNG BỀN TỪ CỐT LÕI

WB/FB - VAN BƯỚM LÁ VAN INOX
WB/FB - INOX DISC BUTTERFLY VALVE

MÔ TẢ/ DESCRIPTIONS

Van Bướm Lá Van Inox, lá đĩa bằng inox, vòng đệm cao su được đúc trực tiếp trong thân van. Thiết kế mới giúp van hoạt động nhẹ, chống kẹt rác và độ bền cao, chi phí thấp.
Van được thiết kế theo kiểu đối xứng tâm nên cho lực vặn nhẹ. Vòng đệm cao su được đúc sẵn trong thân, đảm bảo độ kín và độ bền cao.

Inox Disc Butterfly Valve with inox disc are closed due to the elasticity of the rubber seat in the valve body precast. It can be used in a variety of water supply system and others.
Valve is designed according to the type of symmetry is lower torque. Rubber seat ring are mold in body and should ensure long life.

Mã Sản Phẩm Product Code	**WBLS - WBGS - FBGS**	
Kích Thước Size	**DN50 - DN1200**	
Tiêu Chuẩn Thiết Kế Design Standard	**BS 5155/API 609**	
Tiêu Chuẩn Khoảng Cách 2 Mặt Bích Face To Face Standard	ISO 5752 TABLE 1 SERIES 13 ISO 5752 TABLE 1 SERIES 20	
	BS EN 558-1 TABLE 1 SERIES 13 BS EN 558-1 TABLE 1 SERIES 20	
	BS 2080 TABLE 1 SERIES 20	
Kiểu Kết Nối Connection End	**KIỂU KẸP - MẶT BÍCH WAFER - FLANGE**	
Kết Nối Truyền Động Mounting Flange	**ISO 5211**	
Tiêu Chuẩn Kết Nối Và Áp Suất Làm Việc Connection Standard And Pressure Rating	**BS 4504 DIN 2632**	PN10, PN16, PN25
	JIS B2220	10K, 16K
	ASME B16.42	150LB
Sơn Phủ Paint Coating	**Loại Sơn Type**	EPOXY RESIN POWDER
	Tiêu Chuẩn Standard	JIS K 5551:2002 (TCVN 9014:2011)
	Màu Sắc Colour	XANH - ĐỎ RED - BLUE
	Độ Dày Thickness	250µm~300µm
Nhiệt Độ Làm Việc Working Temp	**-10°C ~ 80°C**	
Môi Trường Làm Việc Flow Media	**Hệ Thống Nước/ Water Systems**	

© Bản quyền thuộc Công Ty Cổ Phần Van Shin Yi. Thiết kế và thông số kỹ thuật có thể bị thay đổi mà không được thông báo trước.
© Copyright by Shin Yi Valves Corp. Shin Yi Valves reserves the right to change product designs and specifications without notices.

SHIN YI
VỮNG BỀN TỪ CỐT LÕI

WB/FB - VAN BƯỚM LÁ VAN INOX
WB/FB - INOX DISC BUTTERFLY VALVE

HÌNH VẼ /FBGS DETAIL DRAWING

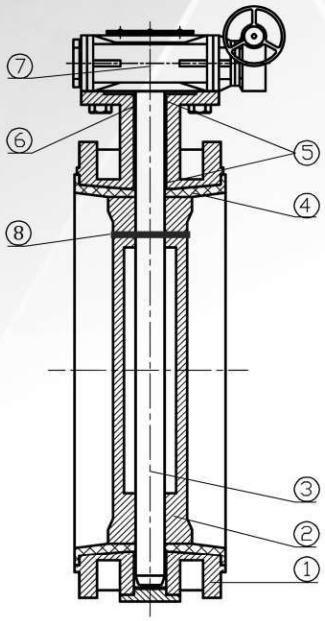

DANH MỤC VẬT LIỆU/ PARTS LIST & MATERIAL

No	Part Name	Material	Material Code
1	Body	Ductile Iron	ASTM A536/EN GJS 500-7
2	Disc	Stainless Steel	ASTM A351 CF8/CF8M
3	Shaft	Stainless Steel	AISI 304/316/420
4	Seat	Rubber	NBR/EPDM
5	Bushing	Teflon	PTFE
6	O-Ring	Rubber	NBR/EPDM
7	Wormgear	Ductile Iron	ASTM A536/EN GJS 500-7
8	Pin	Stainless Steel	ASTM A351 CF8/CF8M

KÍCH THƯỚC WBGS/ WBGS DIMENSION (mm)

DN	Model/No.	H1	H2	H3	L	W
50	WBGS-0050	125	72	29	43	150
65	WBGS-0065	140	78	29	46	150
80	WBGS-0080	145	90	29	46	150
100	WBGS-0100	165	102	29	52	150
125	WBGS-0125	178	118	29	56	150
150	WBGS-0150	185	164	35	56	300
200	WBGS-0200	225	191	35	60	300
250	WBGS-0250	257	164	35	68	300
300	WBGS-0300	302	230	35	78	300
350	WBGS-0350	328	264	45	78	300
400	WBGS-0400	360	293	51.2	102	450
450	WBGS-0450	400	324	51.2	114	450
500	WBGS-0500	460	350	64.2	127	450
600	WBGS-0600	540	440	70.2	154	450

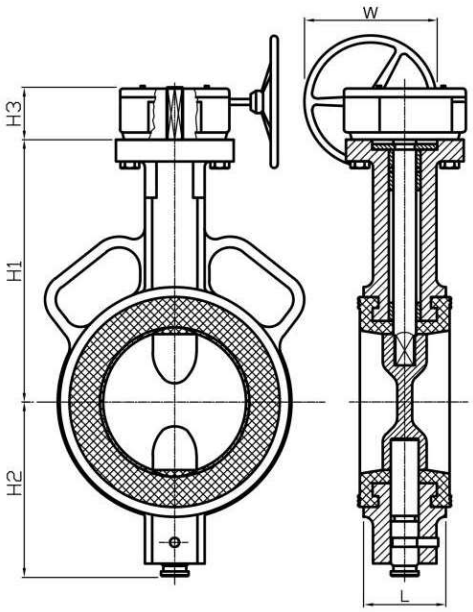

© Bản quyền thuộc Công Ty Cổ Phần Van Shin Yi. Thiết kế và thông số kỹ thuật có thể bị thay đổi mà không được thông báo trước.
© Copyright by Shin Yi Valves Corp. Shin Yi Valves reserves the right to change product designs and specifications without notices.